TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 13 – 3 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG DÂN, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Thuyền;

Ông Lại Thiện Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Quy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân **huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu** ***tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L, sinh năm 1991 tại xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chấn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thị Lệ H), sinh năm 1968; có vợ tên Phạm Thị G, sinh năm 1985 và 02 con: Con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2017; tiền án không, tiền sự không; nhân thân không có án tích hay bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật; khởi tố áp dụng biện pháp ngăn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/11/2017 (Có mặt).

- *Bị hại*: Anh Phan Văn T, sinh năm 1986 và chị Hà Thị Đ, sinh năm 1994. Cùng địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 03/9/2017 tại nhà Nguyễn Văn L có tổ chức nhậu đến khoảng 22 giờ cùng ngày tất cả nghỉ nhậu, mọi người về nhà còn L lấy vỏ đưa anh Tống Văn Đ về. Sau khi quay về ngang nhà Phan Văn T (trú

cùng ấp với L) do thấy nhà đóng cửa không người trông giữ nên L nảy sinh ý định vào nhà anh T lấy trộm tủ lạnh hiệu SHARP kiểu máy SJ-18VF3-CMS về nhà sử dụng. Sau khi lấy được tủ lạnh L mang đến nhà Nguyễn Văn Đ gởi thì Đ đồng ý. Lúc này, Đ hỏi L tủ lạnh ở đâu mà có, L nói "nhà anh T" nhưng Đ không nghe rồi L bỏ về nhà. Qua định giá tài sản có giá trị là 3.784.000 đồng.

Sáng hôm sau người bị hại là anh Phan Văn T và chị Hà Thị Đ phát hiện mình bị mất tài sản và trình báo với Công an xã N sự việc.

Đến ngày 17/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Dân đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn L về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 16 giờ ngày 03/9/2017 Nguyễn Văn L tổ chức nhậu tại nhà mình cùng với người em ruột và một số người quen. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu mọi người về, còn L lấy vỏ đưa Đ ra lộ về nhà. Sau khi quay về được khoảng 20 m ngang nhà Phan Văn T (trú cùng ấp với L), do thấy nhà đóng cửa không mở đèn không người trông giữ nên L nẫy sinh ý định vào nhà T lấy trộm tủ lạnh về sử dụng (do trước đó L có đến nhà T nhậu nên biết trong nhà có tủ lạnh hiệu SHARP), L đậu vỏ lại đi lên nhà T vòng ra cửa sau tháo cây cài cửa, mở cửa đi vào nhà. L đi đến nơi để tủ lạnh rút chui điện rồi mở tủ lạnh lấy nước đá và 02 lon bia để trên bộ ván rồi khiêng tủ lạnh xuống vỏ bơi đến nhà Nguyễn Văn Đ gởi, vì nếu đem tủ lạnh về nhà thì em trai là Nguyễn Minh C và vợ là Phạm Thị G biết sẽ la. Lúc này, Đ đã say rượu ngủ trong nhà nên L kêu Đ thức dậy cho gởi tủ lạnh thì Đ đồng ý. Lúc này, Đ có hỏi tủ lạnh từ đâu mà có L nói "nhà anh T" nhưng anh Đ không nghe nên không nói gì. Sau đó, L kêu Đ cùng khiêng tủ lạnh lên nhà cất trong buồng rồi L cấm chui điện vào ổ cấm điện. Đ rủ L nhậu nhưng L không đồng ý và bỏ về nhà.

Đến sáng ngày 04/9/2017, Trần Văn T trú ấp N, xã N cậu ruột Phan Văn T phát hiện cửa nhà sau T bị mở nên điện thoại cho Phan Văn T hay sự việc. Sau đó, T và vợ tên Đ về nhà kiểm tra bị mất tủ lạnh hiệu SHARP nên trình báo sự việc đến Công an xã N.

Sau khi, Nguyễn Văn L gởi tủ lạnh hiệu SHARP tại nhà của Nguyễn Văn Đ, đến khoảng ngày 09/9/2017 do Đ không có nhà nên tủ lạnh trên bị người khác lấy mất không thu hồi được nhưng Nguyễn Văn L đã bồi thường xong cho bị hại và bị hại có đơn không yêu cầu xử lý hành vi của Nguyễn Văn L.

Tại bản kết luận định giá tài sản bằng tiền Việt Nam đồng của Hội đồng định giá tài sản huyện Hồng Dân ngày 17/10/2017 xác định: 01 (một) tủ lạnh SHARP kiểu máy SJ-18VF3-CMS giá trị còn lại là 3.784.000 (ba triệu, bảy trăm tám mươi bốn ngàn) đồng.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Hồng Dân truy tố bị cáo Nguyễn Văn Lvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Lvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo qua đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ltừ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ qua điều tra xác minh chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Dân tách ra tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đề cập đến trong vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Dân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xuất phát từ lòng tham nên vào khoảng 22 giờ ngày 03/9/2017 Nguyễn Văn L lén lúc vào nhà anh Phan Văn T và chị Hà Thị Đ tại ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu lấy cắp một chiếc tủ lạnh hiệu SHARP kiểu máy SJ-18VF3-CMS với mục đích là mang về sử dụng. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì trị giá tủ lạnh là 3.784.000 đồng. Xét thấy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút lấy cắp tài sản của người khác là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội và đã xâm

phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Nhưng vì lòng tham nên bị cáo đã lợi dụng lúc anh T, chị Đ vắng nhà đã thực hiện đến hoàn thành hành vi lấy trộm tài sản. Với giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của người bị hại như đã nêu trên là đủ định lượng để truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản. Như vậy, hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cho nên Hội đồng xét xử xét thấy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân truy tố bị cáo Nguyễn Văn L ra trước tòa về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi L thực hiện tội phạm xong thì mang tử lạnh đến nhà Đ gởi. Đ không biết tủ lạnh do L trộm cắp mà có nên đồng ý cho gởi và cùng với L khiêng tủ lạnh vào nhà cất. Hành vi của Đ qua điều tra xác minh chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Dân tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau là có căn cứ. Ngoài ra không có ai tham gia thực hiện hay xúi giục bị cáo nên không có đồng phạm hay phạm tội có tổ chức. Vì vậy, chỉ bị cáo chịu trách nhiệm hình sự với mức hình phạt tương ứng tại khung hình phạt của tội phạm mà bị cáo đã vi phạm.

Tuy nhiên, để có một bản án khách quan và mức hình phạt tương xứng mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Xét thấy, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Vì mức hình phạt cao nhất cho khung hình phạt của tội phạm mà bị cáo vi phạm là ba năm tù. Về nhân thân bị cáo có lý lịch nhân thân và nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo có các tình tiết sau đây: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại xong. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏa rõ thái độ ăn năn hối cải. Ngoài ra, người bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

Từ đánh giá về căn cứ quyết định hình phạt như đã nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi Đ sống xã hội để đưa vào sống trong môi trường lành mạnh, có giáo dục của pháp luật Nhà nước, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù có điều kiện là đủ nghiêm và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Đối với hành vi của Nguyễn Văn Đ qua điều tra xác minh chưa đủ căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Dân tách ra tiếp tục điều tra nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không đề cập đến trong vụ án.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy; lời đề nghị của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay về hướng giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là có cơ sở và căn cứ pháp luật để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 13/3/2018). Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3/ Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không xem xét, giải quyết.

4/ Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ. Viên kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- CCTHA huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Trần Văn Bình